

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025

THÔNG TIN KHU ĐẤT CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ (lần 13)

Để thực hiện việc chào thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của Sở về việc chọn cạnh tranh đơn vị tư vấn có chức năng thẩm định giá các khu đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của Luật Đất đai, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành. Sở Nông nghiệp và Môi trường thông tin khu đất cần thẩm định giá như sau:

1. Pháp lý

Ngày 08 tháng 4 năm 2002, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1519/QĐ-UB về thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Hai Thành để đầu tư xây dựng hạ tầng khu nhà ở tại phường 7, quận 8.

Ngày 25 tháng 10 năm 2002, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 4392/QĐ-UB về giao đất cho Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Hai Thành để đầu tư xây dựng khu nhà ở tại phường 7, quận 8.

Ngày 21 tháng 4 năm 2006, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1875/QĐ-UBND về cho Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Hai Thành chuyển mục đích sử dụng đất để đầu tư xây dựng mở rộng khu nhà ở tại phường 7, quận 8.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 446/QĐ-UBND về chấp thuận cho chuyển nhượng một phần Dự án Khu nhà ở tại phường 7, quận 8 thành phố Hồ Chí Minh do Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Hai Thành làm chủ đầu tư (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CT 05011 ngày 07 tháng 01 năm 2011 Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CT 05983 ngày 11 tháng 3 năm 2011, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố ký cập nhật biến động ngày 07 tháng 3 năm 2019).

2. Vị trí khu đất

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định tại Bản đồ hiện trạng vị trí phân lô số 24337/GĐ-TNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 25 tháng 5 năm 2007.

3. Chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc

Ngày 13 tháng 3 năm 2002, Kiến trúc sư Trưởng thành phố có Công văn số 774/KTST-ĐB1 có ý kiến thỏa thuận về quy hoạch- kiến trúc xây dựng khu nhà ở (khu B) trên khu đất 32,3ha tại phường 7, quận 8.

Ngày 27 tháng 10 năm 2006, Sở Quy hoạch – Kiến trúc có văn bản thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu nhà ở (tỷ lệ 1/500) phần kiến trúc – giao thông.

Ngày 23 tháng 11 năm 2006, Ủy ban nhân dân quận 8 ban hành Quyết định số 7387/QĐ-UBND về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu nhà ở tại phường 7, quận 8 do Công ty TNHH sản xuất Kinh doanh Hai Thành làm chủ đầu tư.

Ngày 17 tháng 8 năm 2011, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 3905/QĐ-UBND về điều chỉnh ranh đất thu hồi và giao của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hai Thành tại phường 7, quận 8.

Ngày 27 tháng 11 năm 2015, Ủy ban nhân dân quận 8 ban hành Quyết định số 7213/QĐ-UBND về phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Phú Lợi, phường 7, quận 8 do Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh Hai Thành làm chủ đầu tư (phần quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc – giao thông).

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, Ủy ban nhân dân quận 8 ban hành Quyết định số 7111/QĐ-UBND về phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Phú Lợi, phường 7, quận 8 do Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh Hai Thành làm chủ đầu tư (phần quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc – giao thông) Điều chỉnh cục bộ hạng mục: Chung cư D3 và Chung cư D4.

4. Hình thức, thời hạn sử dụng đất

- Đối với Giấy chứng nhận số CT05011: Mục đích sử dụng: Đất ở đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Diện tích 16.687,9 m².
- Đối với Giấy chứng nhận số CT05983: Mục đích sử dụng: Đất ở đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Diện tích 7.462 m².

5. Mục đích của việc xác định giá đất: Làm cơ sở để Công ty TNHH Thương mại Lý Khuong thực hiện nghĩa vụ tài chính bổ sung (nếu có) cho Nhà nước theo quy định.

6. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 12 năm 2017 theo Quyết định số 7141/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Tiêu chí đánh giá cụ thể hồ sơ dự thầu: theo bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 08 năm 2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường (đã đăng trên website của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

8. Giá dự thầu: Theo điểm 4, mục 1, phần II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02 tháng 8 năm 2016:

- Mức giá trần: **96.914.937** đồng.
- Mức giá sàn: **48.407.468** đồng.

9. Thời hạn nộp Thu báo giá (theo mẫu): 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên website của Sở./.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG